TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CL** **TỈNH ĐT**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 31/2021/HS-ST
Ngày: 29-9-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CL, TỈNH ĐT

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Lê Chí Tâm.**

Các Hội thẩm nhân dân: - Ông **Phạm Phước Tâm.**

- Ông **Phan Quốc Tiến.**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Duyên –** Thư ký Tòa án nhân dân huyện CL.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện CL tham gia phiên tòa*:** Ông **Nguyễn Ngọc Tân –** Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện CL, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 27/2021/TLST-HS ngày 10 tháng 8 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 30/2021/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 8 năm 2021, Quyết định hoãn phiên tòa số 45/2021/HSST-QĐ ngày 09 tháng 9 năm 2021 và Thông báo về việc thay đổi thời gian mở phiên tòa xét xử vụ án số 03/TA-TB ngày 23 tháng 9 năm 2021, đối với bị cáo:

P.V.L. Sinh năm: 1995; Tên gọi khác: L; Giới tính: Nam. Đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: ẤP D, ĐT; Dân tộc: Kinh. Quốc tịch: Việt Nam. Tôn giáo: không; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Không; Con ông: P.V.B.T, sinh năm 1963; Con bà: N.T.T, sinh năm 1968; Vợ, con: Chưa có; Bị cáo là con duy nhất trong gia đình; Tiền án, tiền sự: Không; Tạm giữ, tạm giam: Không; Bị cáo tại ngoại (bị cáo có mặt tại phiên tòa).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: **P.N.S**, sinh năm 1997 (có đơn xin xét xử vắng mặt);

Địa chỉ: ẤP K, ĐT .

Người làm chứng:

1/ **N.T.C.N**, sinh năm 1982 (vắng mặt).

Địa chỉ: ẤP K, ĐT.

2/ **N.T.K.H**, sinh năm 1975 (vắng mặt).

Địa chỉ: ẤP K, ĐT.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 23 giờ ngày 28/4/2021 nhận được tin báo của quần chúng nhân dân tại nhà trọ C.N thuộc ẤP K, ĐT có đối tượng nghi liên quan đến ma túy,

lực lượng Công an xã Nhị Mỹ tiến hành kiểm tra hành chính phòng trọ số 03, nhà trọ C.N và phát hiện P.V.L đang tàng trữ 01 bịch nylong được hàn kín bốn mặt, bên trong chứa nhiều hạt tinh thể rắn màu trắng (nghi là ma túy), để trong túi quần trước bên trái nên Công an xã Nhị Mỹ đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ niêm phong vật chứng và đồ vật có liên quan.

Vật chứng, tài liệu, đồ vật thu giữ:

- 01 bịch nylong được hàn kín bốn mặt, bên trong chứa nhiều hạt tinh thể rắn màu trắng (nghi là ma túy) được niêm phong trong phong bì thư còn nguyên vẹn, có đóng dấu tròn màu đỏ của "Công an xã Nhị Mỹ - huyện CL" và các chữ ký ghi họ tên: P.V.L, N.T.C.N, N.T.K.H và N.V.N;

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Mobell màu đỏ, số EMEI: 810201600519197, bàn phím bị bong tróc nhiều chỗ, đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong.

- 01 (một) điện thoại di động màu trắng hiệu OPPO đã qua sử dụng, kính màn hình bị vỡ nhiều chỗ, không kiểm tra bên trong.

Tại Bản kết luận giám định số 437/KL-KTHS ngày 30/4/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh ĐT đã kết luận: Tinh thể rắn chứa trong bịch nylong hàn kín, được niêm phong trong phong bì là chất ma túy, có khối lượng 0,906 gam, loại Methamphetamine (số thứ tự 323 thuộc Danh mục II, Nghị định số 73 ngày 15/5/2018 của Chính phủ).

Qua điều tra P.V.L thừa nhận số ma túy nêu trên là của L mua vào khoảng 23 giờ 30 phút ngày 27/4/2021 tại Tiền Giang, nhưng không nhớ rõ địa điểm của một người đàn ông lạ mặt, thông qua sự giới thiệu của một người tên Nam mà bị cáo đã quen trước đó (người bán ma túy và người tên Nam bị cáo đều không biết họ tên, địa chỉ cụ thể) với số tiền 900.000 đồng mục đích mua về để sử dụng. Bị cáo sử dụng điện thoại di động hiệu Mobell màu đỏ, số IMEI: 810201600519197 để liên hệ mua ma túy. Sau khi liên lạc mua ma túy xong, thì đã xóa số điện thoại và không còn nhớ, qua kiểm tra nhật ký cuộc gọi, tin nhắn không phát hiện thông tin liên quan đến số thuê bao nào có lưu tên Nam mà bị cáo đã khai.

Trong quá trình điều tra bị cáo L đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang và các chứng cứ khác thu thập có trong hồ sơ vụ án.

Tại Bản Cáo trạng số 31/CT-VKSHCL ngày 09/8/2021 của Viện kiểm sát huyện CL đã truy tố bị cáo P.V.L về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

* Vị đại diện Viện kiểm sát huyện CL thực hiện quyền công tố tại phiên tòa phát biểu quan điểm luận tội, đã đưa ra những chứng cứ, lý lẽ kết tội đối với bị cáo. Sau khi phân tích hành vi phạm tội, căn cứ nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về tội danh: Căn cứ Điều 249 của Bộ luật Hình sự đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo P.V.L phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

- Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt: Bị cáo P.V.L từ 01 năm 06 tháng đến hai năm tù.

- Về vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên:

+ Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 (một) điện thoại di động hiệu Mobell màu đỏ, số IMEI: 810201600519197, bàn phím bị bong tróc nhiều chỗ, đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong là phương tiện mà bị cáo đã dùng để liên lạc mua ma túy.

+ Tịch thu tiêu hủy khối lượng ma túy còn lại sau giám định là 0,807 gam được niêm phong trong phong bì ghi "Niêm phong số: 462, ngày 29/4/2021", có đóng dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh ĐT và các chữ ký ghi họ tên: T.M.V, N.V.B.N, N.N.T, P.V.L là vật chứng cấm tàng trữ, lưu hành.

+ Đối với 01 (một) điện thoại di động màu trắng hiệu OPPO đã qua sử dụng, kính màn hình bị vỡ nhiều chỗ, không kiểm tra bên trong, không liên quan đến hành vi phạm tội, tài sản này bị cáo mượn của bạn tên N.C.C nhà ở xã Mỹ Tân, thành phố CL, tỉnh ĐT, qua xác minh tại địa phương chưa có thông tin cụ thể, Cơ quan cảnh sát điều tra đã truy tìm chủ sở hữu, trường hợp không có người đến nhận sẽ xử lý theo quy định của pháp luật.

- Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có nghề nghiệp ổn định và cũng không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về trách nhiệm dân sự: Không có.

* Bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng và Luận tội của Viện kiểm sát; lời nói sau cùng, bị cáo nhận thấy hành vi của mình là sai xin giảm nhẹ hình phạt để làm lại cuộc đời.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện CL, Điều tra viên, Viện kiểm sát huyện CL, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Quá trình điều tra, truy tố, chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo P.V.L đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội được mô tả trong bản cáo trạng số 31/CT-VKSHCL ngày 09/8/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện CL là đúng với hành vi của bị cáo. Chính bị cáo đã thực hiện hành vi mua chất ma túy loại Methamphetamine là vật Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành với mục đích để sử dụng cho bản thân, số ma túy bị cáo cất giấu trong túi quần trước bên trái của bị cáo, tại phiên tòa bị cáo xác định mục đích cất giấu ma túy là để sử dụng cho bản thân, ngoài ra không còn mục

đích gì khác. Hành vi cất giấu ma túy của bị cáo đã bị cơ quan chức năng phát hiện và bắt quả tang vào khoảng 23 giờ ngày 28 tháng 4 năm 2021 tại nhà trọ C.N thuộc ẤP K, ĐT; bị cáo L thừa nhận số ma túy nêu trên bị cáo mua vào khoảng 23 giờ 30 phút ngày 27/4/2021 tại Tiền Giang của một người đàn ông lạ mặt, thông qua sự giới thiệu của một người tên Nam mà bị cáo đã quen trước đó (người bán ma túy và người tên Nam bị cáo đều không biết họ tên, địa chỉ cụ thể) với số tiền 900.000 đồng.

Tại Bản kết luận giám định số 437/KL-KTHS ngày 30/4/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh ĐT đã kết luận: Tinh thể rắn chứa trong bịch nylong hàn kín, được niêm phong trong phong bì gửi giám định là chất ma túy, có khối lượng 0,906 gam, loại Methamphetamine (số thứ tự 323 thuộc Danh mục II, Nghị định số 73 ngày 15/5/2018 của Chính phủ).

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Bản Kết luận giám định, lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố và phù hợp với các lời khai của người làm chứng, vật chứng và các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập trong hồ sơ vụ án.

[3] Do đó, Viện kiểm sát huyện CL đã truy tố bị cáo P.V.L về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự như sau:

"*1/ Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.*

a).....;

.....;

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;"

[4] Xét hành vi phạm tội của bị cáo: Khi thực hiện tội phạm, bị cáo là người đã thành niên, có khả năng nhận thức và điều khiển hành vi, hoạt động của bản thân, bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Bị cáo nhận thức rõ tác hại của việc sử dụng các chất ma túy là gây tổn hại đến thể chất, tinh thần của con người, nó cũng là nguyên nhân dẫn đến nhiều loại tội phạm khác. Đáng lý ra, bị cáo phải biết tránh xa các chất ma túy, nhưng ngược lại, vì muốn được sử dụng chất ma túy để thỏa mãn bản thân nên bị cáo đã mua 01 bịch ma túy để sử dụng, bị cáo cất giấu trong túi quần trước bên trái nên bị bắt phạm tội quả tang. Bị cáo nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo bất chấp, cố tình thực hiện và tội phạm đã hoàn thành. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, chẳng những trực tiếp xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước đối với các chất ma túy, mà còn làm ảnh hưởng đến tình hình trật tự, trị an tại địa phương. Cần có một mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

[5] Do đó, việc đưa bị cáo ra xét xử tại phiên tòa hôm nay là cần thiết, cần cách ly bị cáo một thời gian nhất định, để bị cáo có điều kiện học tập, cải tạo trở

thành công dân tốt và sống có ích cho xã hội sau này, đồng thời có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung trong xã hội.

[6] Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xem xét tình tiết "*Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải"* là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[7] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[8] Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo L không có nghề nghiệp và không có thu nhập ổn định nên không áp dụng khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự để xử phạt tiền bổ sung đối với bị cáo.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Không có.

[10] Về vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

+ Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 (một) điện thoại di động hiệu Mobell màu đỏ, số IMEI: 810201600519197, bàn phím bị bong tróc nhiều chỗ, đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong là phương tiện mà bị cáo đã dùng để liên lạc mua ma túy.

+ Tịch thu tiêu hủy khối lượng ma túy còn lại sau giám định là 0,807 gam được niêm phong trong phong bì ghi "Niêm phong số: 462, ngày 29/4/2021", có đóng dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh ĐT và các chữ ký ghi họ tên: T.M.V, N.V.B.N, N.N.T, P.V.L là vật chứng cấm tàng trữ, lưu hành.

+ Đối với 01 (một) điện thoại di động màu trắng hiệu OPPO đã qua sử dụng, kính màn hình bị vỡ nhiều chỗ, không kiểm tra bên trong, không liên quan đến hành vi phạm tội, tài sản này bị cáo mượn của bạn tên N.C.C nhà ở xã Mỹ Tân, thành phố CL, tỉnh ĐT, qua xác minh tại địa phương chưa có thông tin cụ thể, Cơ quan cảnh sát điều tra đã truy tìm chủ sở hữu, trường hợp không có người đến nhận sẽ xử lý theo quy định của pháp luật.

[11] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[12] Đối với người trực tiếp giao ma túy cho bị cáo L và người tên Nam mà bị cáo L khai, do chưa xác định được địa chỉ cũng như địa điểm giao dịch nên khi nào điều tra làm rõ sẽ xử lý sau.

[13] Xét đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát huyện CL về tội danh, khung hình phạt của tội danh, mức hình phạt, hình phạt bổ sung, trách nhiệm dân sự, vật chứng. Hội đồng xét xử xét thấy là có căn cứ và phù hợp nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo P.V.L phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

Xử phạt bị cáo P.V.L 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày chấp hành án.

2. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo P.V.L.

3. Về vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

+ Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 (một) điện thoại di động hiệu Mobell màu đỏ, số IMEI: 810201600519197, bàn phím bị bong tróc nhiều chỗ, đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong là phương tiện mà bị cáo đã dùng để liên lạc mua ma túy.

+ Tịch thu tiêu hủy khối lượng ma túy còn lại sau giám định là 0,807 gam được niêm phong trong phong bì ghi "Niêm phong số: 462, ngày 29/4/2021", có đóng dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh ĐT và các chữ ký ghi họ tên: T.M.V, N.V.B.N, N.N.T, P.V.L là vật chứng cấm tàng trữ, lưu hành.

+ Đối với 01 (một) điện thoại di động màu trắng hiệu OPPO đã qua sử dụng, kính màn hình bị vỡ nhiều chỗ, không kiểm tra bên trong, không liên quan đến hành vi phạm tội, tài sản này bị cáo mượn của bạn tên N.C.C nhà ở xã Mỹ Tân, thành phố CL, tỉnh ĐT, qua xác minh tại địa phương chưa có thông tin cụ thể, Cơ quan cảnh sát điều tra đã truy tìm chủ sở hữu, trường hợp không có người đến nhận sẽ xử lý theo quy định của pháp luật.

(Hiện các vật chứng trên Chi cục thi hành án dân sự huyện CL, tỉnh ĐT đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 10 tháng 8 năm 2021).

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo P.V.L phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án, quyết định có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh ĐT;
- VKSND tỉnh ĐT;
- VKSND huyện CL;
- CA huyện CL;
- THADS huyện CL;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu VPTA & hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Chí Tâm